Phẩm Tà Tư

Kinh Tăng Nhất A-Hàm (HT Thích Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)

35. PHẨM TÀ Tư 1. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bay giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: -Nêu có người ở trong nhóm tà kiên thì có tướng trạng gì, có nhân duyên gì? Các Tỳ-kheo bạch Thế Tôn: —Như Lai là vua của các pháp, là bậc Chí Tôn của các pháp. Lành thay, Thế Tôn! Nên thuyết nghĩa này cho các Tỳ-kheo. Chúng con nghe rồi sẽ vâng làm. Thế Tôn dạy: Các thầy khéo suy nghĩ. Ta sẽ vì các thầy phân biệt nghĩa này. Các Tỳ-kheo đáp: - Xin vâng, Thế Tôn! Các Tỳ-kheo vâng lời Phật dạy. Thế Tôn dạy: Người ở nhóm tà sẽ do năm việc mà biêt. Đã thây năm việc thì biêt người này ở nhóm tà. Thế nào là năm? Đáng cười mà không cười, lúc đáng hoan hỷ mà không hoan hỷ, đáng khởi tâm từ mà không khởi tâm từ9 làm ác mà không xâu hô, nghe lời lành mà không đê ý. Nên biêt người này ở nhóm tà. Nêu có chúng sanh ở nhóm tà, nên dùng năm việc mà biết. Lại nữa, có chúng sanh ở trong nhóm chánh, có tướng mạo gì, có nhân duyên gì? Các Tỳ-kheo bạch Thế Tôn: Như Lai là vua các pháp, là bậc Chí Tôn của các pháp. Cúi mong Thế Tôn hãy thuyết nghĩa này cho các Tỳ-kheo! Chúng con nghe xong sẽ vâng làm. Thế Tôn dạy: Các thầy khéo suy nghĩ! Ta sẽ vì các thầy phân biệt nghĩa này. Các Tỳ-kheo đáp: —Xin vâng, Thế Tôn! Các Tỳ-kheo vâng lời Phật dạy. Thế Tôn bảo: Người ở nhóm chánh sẽ do năm việc mà biêt. Đã thây năm việc thì biêt người này trụ ở nhóm chánh. The nào là năm? Đáng cười thì cười, đáng hoan hỷ thì hoan hỷ, đáng khởi tâm từ thì khởi tâm từ, đáng xấu hổ thì xấu hổ, nghe

lời lành thì để ý. Nên biết người này đã ở nhóm chánh, trụ ở nhóm chánh. Như thế, các Tỳ-kheo, nên học điều này. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 2. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bây giờ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Như Lai xuất hiện ở đời tất sẽ vì năm việc. Thế nào là năm? Sẽ chuyển pháp luân, sẽ độ cha mẹ, khiên người không tin lập niêm tin, khiên người chưa phát tâm Bồ-tát khiến phát tâm Bồ-tát, sẽ truyền yếu quyết của Phật tương lai. Nếu lúc Như Lai xuất hiện ở đời thì sẽ vì năm việc này. Thế nên các Tỳkheo, hãy khởi tâm từ đối với Như Lai. Như thế, các Tỳ-kheo? nên học điều này. r Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 3. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. _ r _ _____ r ____ _ _____ ___ Ạ • A _ FT^* | A rin *12 rrn \ 1 -l Bay giơ, The Ton bảo các Tỳ-kheo: -Có năm sự bô thí không được phước. Thê nào là năm? Lây dao thí cho người, lấy độc thí cho người, lấy bò hoang thí cho người, lấy dâm nữ thí cho người, tạo các miễu thần. Đó là, này Tỳ-kheo, có năm việc bố thí không được phước. Tỳ-kheo nên biết, lại có năm việc bố thí khiến được phước lớn. Thế nào là năm? Tạo vườn cảnh, tạo rừng cây, tạo cầu đò, tạo thuyền lớn, tạo phòng xá trụ xứ cho người qua lại. Đó là, Tỳ-kheo, có năm việc này khiến được phước. The Ton liên noi kê: Vườn cảnh thí mát mẻ, Và tạo cầu đò tốt, r Bên sông đưa mọi người, Và làm phòng nhà tốt, Người đó trong ngày đêm, Hằng sẽ nhận được phước, Giới định đã thành tựu, Người này ắt sanh thiên. Thế nên? các Tỳ-kheo, hãy nhớ tu

hành năm đức thí này. Như thế, các Tỳkheo, nên học điều này. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 4. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc.

35. PHẨM TÀ Tư 441

Bay giơ, The Ton bao các Ty-kheo: Đàn bà có năm thế lực coi thường chồng. Thế nào là năm? sắc lực, thế lực của thân tộc, sức mạnh của ruộng vườn gia nghiệp, sức mạnh của con cái, sức tự thủ. Đó là nữ nhân có năm thế lực này. Tỳ-kheo nên biết, nữ nhân ỷ vào năm sức mạnh này mà coi thường chồng. Người chồng lại cũng dùng một thế lực để che phủ người vợ kia. Thế nào là một thế lực? Nghĩa là sức phú quý. Người chồng vì phú quý, sức mạnh của sắc chẳng bằng, thân tộc, ruộng vườn, con cái, tự thủ đều chẳng bằng. Đó là do một thế lực mà thắng bấy nhiêu thế lực. Nay Tệ ma Ba-tuần cũng có năm thế lực. Thế nào là năm? Nghĩa là sắc lực, thanh lực, hương lực, vị lực, xúc lực. Phàm người ngu si đắm trước các pháp sắc, thanh, hương, vị, xúc, chẳng thể qua được cảnh giới của Ma Ba-tuần. Nếu đệ tử Thánh thành tựu một the lực thì thắng bao nhiêu sức đó. Thế nào là một thế lực? Nghĩa là sức không phóng dật. Nếu các đệ tử bậc Hiền thánh thành tựu không phóng dật thì chẳng bị sắc, thanh, hương, vị, xúc trói buộc. Vì không bị ngũ dục trói buộc nên có thể phân biệt pháp sanh, già, bệnh, chết, thắng năm thế lực của ma, không rơi vào cảnh giới ma, qua được các nạn đáng sợ, đến chỗ vô vi. The Ton liên nói kê nay: Giới là đạo cam lồ, Phóng dật là đường chết, Không tham thì không chết, Mất đạo là mất mình. Phật bảo các Tỳ-kheo: -Nên nhớ tự hành, chớ phóng dật. Như thế, các Tỳ-kheo, nên học điều này. Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 5. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bay giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Đàn bà có năm dục tưởng. Thế nào là năm? Sanh nhà hào quý, được gả cho nhà phú quý, chông sẽ làm theo lời, có nhiêu con cái, ở nhà tát cả do một mình mình. Đó là, này các Tỳ-kheo? đàn bà có tư tưởng vê năm việc đáng muôn này. Như thế, này Tỳ-kheo, Tỳ-kheo của Ta cũng nghĩ đến năm việc đáng muốn. Thế nào là năm? Nghĩa là cấm giới, đa văn, thành tựu tam-muội, trí huệ, trí huệ giải thoát. Đó là Tỳ-kheo có năm việc đáng mong muốn này. The Ton liên noi kẹ: Ta sanh dòng hào tộc, Cũng về nhà phú quý, Hay sai khiến ông chồng, Chẳng phước, không đạt được.

442 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Khiến ta nhiều con cái, Hương hoa tự trang sức, Tuy có tưởng niệm này, Không phước khó thu được. Tín, giới mà thành tựu, Tam-muội không di động, Trí huệ cũng thành tựu, Giải đãi thì chẳng được. Muốn được thành đạo quả, Chẳng dạo vực sanh tử, Mong muốn đến Niết-bàn, Giải đãi thì chẳng được. Như thế, các Tỳ-kheo? nên tìm phương tiện thực hành pháp lành, trừ bỏ pháp bất thiện, dần dần tiến tới, không có tâm hối hận giữa chừng. Như thế, các Tỳ-kheo? nên học điều này. Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 6 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bây giơ, The Ton bao các Ty-kheo: Có năm lúc không nên lễ người. Thế nào là năm? Nếu ở trong tháp (thâu- bà) không nên làm lễ, ở trong đại chúng không nên làm lễ5 lại ở đường đi không nên làm lễ, đau bệnh nam trên

giường không nên làm lễ, nếu lúc ăn uống không nên làm lễ. Đó là, này các Tỳ-kheo, có năm việc không nên làm lễ với người. Lại có năm việc biết thời làm lễ. Thế nào là năm? Không ở trong tháp, không ở trong đại chúng, không ở trên đường đi, không bị đau bệnh, lại không phải lúc ăn uống. Đây nên làm lễ. Thế nên, các Tỳ-kheo5 nên tạo phương tiện biết lúc mà hànỉi. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 7. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở trong thành La-duyệt, Vườn Trúc Ca-lan-đà cùng với đại chúng Tỳ-kheo năm trăm người. Bay giờ, The Ton bao Ton gia Uu-đâu-ban: -Nay thây vào thành La-duyệt xin một ít nước nóng. Vì sao thê? Hôm nay Ta bị đau lưng. Ưu-đầu-bàn bạch Phật: -Xin vâng, Thế Tôn! ưu-đầu-bàn vâng lời Phật dạy, đến giờ đắp y, ôm bát vào thành La-duyệt xin nước nóng. Tôn giả ưu-đầu-bàn liền nghĩ: "Thế Tôn có nhân duyên gì khiến ta xin nước nóng? Như Lai các kiết sử đã tận5 mọi điều lành chứa nhóm, mà Như Lai lại bảo rằng: 'Nay Ta bị đau lưng', mà Thế Tôn lại chẳng cho biết tên họ, đến nhà ai." J

35. PHẨM TÀ Tư 443

Bấy giờ, Tôn giả Ưu-đầu-bàn dùng thiên nhãn quán sát nam nữ trong thành La-duyệt xem người nào đáng độ. Khi ấy, trong thành La-duyệt có trưởng giả tên Tỳ-xá-la-tiên5 chẳng trồng căn lành, không giới, không niềm tin, tà kiến đối với Phật, Pháp, Tăng, cùng biên kiến tương ưng. Ông ta có tà kiến này: "Không thí, không cho, không người nhận, cũng lại không có quả báo thiện ác, không có đời này, đời sau, không cha, không mẹ. Đời không có Sa-môn, Bà-la-môn, v.v... được thành tựu; ở đời này, đời sau tự thân tác chứng mà tự du h6a." Ong ta thọ mạng rát ngăn, sau năm ngày sẽ chét. Ong lại thờ Ngũ đạo đại thần. Bấy giờ, Ưu-đầu-bàn lại nghĩ: "Nhu Lai ắt muốn độ trưởng giả này. Sở dĩ như thê vì trưởng giả này sau khi chét sẽ sanh trong địa ngục Kêu Khóc?9 Khi đó? Ưu-đầu-bàn liền cười. Ngũ đạo đại thần từ xa thấy ngài cười, liền ẩn hình biến thành người đến chỗ Ưu-đầu-bàn để ngài sai khiến. Tôn giả ưu- đầu-bàn dẫn người này đến ngoài cửa trưởng giả, đứng làm thinh không nói. Trưởng giả xa thấy có đạo nhân đứng ngoài cửa, tức thời nói kệ: Này ông làm thinh dứng, Cạo đầu mặc cà-sa, Vì muôn xin những gì? Nhân việc gì đến đây. ưu-đầu-bàn dùng kệ đáp: Đấng Như Lai Vô Trước, Hôm nay bệnh phong phát, Nếu có nước nóng ấm, Như Lai muốn tắm rửa. Trưởng giả làm thinh chẳng đáp. Ngũ đạo đại thần bảo Tỳ-xá-la-tiên: Trưởng giả nên lấy nước cho, sẽ được phước vô lượng, sẽ được quả báo cam lồ. Trưởng giả đáp: -Ta tự có Ngũ đạo đại thần, dùng Sa-môn này đâu ích lợi thêm việc gì? Ngũ đạo đại thần nói kệ: Như Lai lúc mới sanh, Thiên đế đến hầu hạ, Lại là ai ra dây, Có thể sánh ngang hàng? Dùng Ngũ đạo thần chi, Chẳng thể có chỗ giúp, Thà cúng dường Thích sư, Liền được quả báo lớn. Bấy giờ5 Ngũ đạo đại thần lại bảo trưởng giả: -Ông nên gìn giữ thân, miệng, ý hành. Ông chẳng biết uy lực của Ngũ đạo đại thần sao? Khi ây? Ngũ đạo đại thân liên hóa làm thân quỷ thân lớn, tay phải câm kiêm bảo trưởng giả rang: Nay ta chính là Ngũ đạo đại thần. Mau lấy nước nóng cho Sa-môn này, A chớ nên chân chờ. Khi ấy, trưởng giả liền nghĩ: "Ky quá, lạ quá! Ngũ đạo đại thần lại cúng dường Sa-môn này."

444 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Trưởng giả liền lấy nước nóng thơm đưa cho Sa-môn, lại lấy đườiẸ phèn đưa cho Sa-môn. Ngũ đạo đại thần tự cầm nước thơm này, cùng Ưu-đâu-bàn đến chỗ Thế Tôn, đem nước nóng thơm dâng lên Thế Tôn. Thế Tôn lấy nước nóng thơm tắm rửa thân thể, phong liền bớt, không tăng nặng nữa. Khi ấy, trưởng giả sau năm ngày liền mạng chung, sanh lên trời Tứ Thiên Vương. Tôn giả Ưu-đầu-bàn nghe tin trưởng giả mạng chung, liền đến chỗ Thế Ton, cui lạy roi ngoi mọt ben. Uu-đâu-ban bạch The Ton: Trưởng giả này mạng chung roi sanh vê đâu? The Ton bao: Trưởng giả này mạng chung sanh trên trời Tứ Thiên Vương. Ưu-đầu-bàn bạch Phật: Trưởng giả này ở đó mạng chung sẽ sanh đi đâu? The Ton bao: -ở đó mạng chung sẽ sanh trong Tứ Thiên Vương, trời Ba Mươi Ba cho đến sanh trong cõi trời Tha Hóa Tự Tại. ở kia mạng chung sẽ sanh trong trời Tứ Thiên Vương. Trưởng giả này trong sáu mươi kiếp không đọa đường ác. Rốt cuộc được mang thân người, cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia học dạo, thành Phật Bích-chi. Sở dĩ như thế vì đức của sự bố thí nước nóng được phước như vậy. Thế nên, Ưu-đầu-bàn, hằng nhớ lo nước tắm chúng Tăng, nghe thuyết đạo giáo. Như thế, Ưu-đầu-bàn9 nên học điều này. Bấy giờ, Tôn giả ưu-đầu-bàn nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 8. Tôi nghe như vày: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ9 rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có Tỳ-kheo chẳng ưa tu Phạm hạnh, muốn bỏ cấm giới, hoàn tục. Tỳ-kheo ấy đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy, ngồi một bên rồi bạch Thế Tôn: Nay con không ưa tu Phạm hạnh, muốn bỏ cấm giới trở về làm bạch y. The Ton bao: -Nay thầy vì sao chẳng ưa tu Phạm hạnh, muốn bỏ cấm giới về làm bạch y? Tỳ-kheo đáp: Nay tâm ý con bừng bừng, trong thân như lửa đốt. Nấu lúc con thấy đàn bà đoan chánh vô song, lúc ây con nghĩ rằng: 'Thải chi người đàn bà này cùng ta cộng giao." Roi con lại nghĩ: "Dây chăng phải Chánh pháp, nếu ta theo tâm này thì chẳng phải chánh ly." Lúc ấy con lại nghĩ: "Đây là ác lợi, chẳng phải thiện lợi. Đây là ác pháp, chẳng phải thiện pháp.99 Nay con muốn bỏ cấm giới trở vê làm bạch y. cấm giới của Sa-môn5 thực chẳng thể phạm. Con làm người thế tục có thề phan đàn bố thí.

35. PHẨM TÀ Tư 445

The Ton bao: Phàm là đàn bà có năm thứ ác. Thế nào là năm? uế ác, hai lưỡi, tật đố, sân giận, không biết đền đáp. Bay giơ, The Ton liên noi kẹ: Buồn vui do tài sản, Hiện lành mà lòng độc, Hại người mất đường lành, Như chim ưng bỏ đất. Thế nên, Ty-kheo, nen trừ bỏ tưởng bất tịnh, suy nghĩ quán về bất tịnh. Tỳ- kheo suy nghĩ quán về bất tịnh rồi sẽ đoạn hết dục ái, sắc ái, vô sắc ái; đoạn hết vô minh, kiêu mạn. Này Ty-kheo, lòng dục từ đâu sanh? Từ tóc sanh chăng? Nhưng tóc xấu xí chẳng sạch. Đó là do huyễn hóa dối gạt người đời. Móng tay, răng... những thư thuộc thân thể là chỗ bất tinh. Cái nào là chân thật? Từ đầu đến chân thảy đều như thế. Gan, mật, ngũ tạng, những vật có hình, không một cái gì đáng tham đắm, cái nào là chân? Này Tỳ-kheo, dục của thầy từ đâu sanh? Nay thây khéo tu Phạm hạnh, Chánh pháp của Như Lai chác chăn sẽ hét khô. Mạng người rất ngắn, chẳng ở đời lâu. Tuy có thọ lắm cũng chẳng qua trăm tuổi, quá trăm tuôi chăng mây người. Tỳ-kheo nên biêt, Như Lai ra đời rát là khó gặp, nghe pháp cũng khó, nhận thân tứ đại cũng lại khó được, các căn đầy đủ cũng khó được, được sanh trung tâm của nước cũng lại khó được, cùng thiện tri thức gặp gỡ cũng rất khó gặp; nghe pháp cũng khó; phân biệt nghĩa lý cũng lại khó được; pháp pháp thành

tựu, việc này cũng khó. Này Tỳ-kheo! Nếu được hầu hạ thiện tri thức sẽ có thể phân biệt các pháp, cũng sẽ giảng giải nghĩa này rộng rãi cho người. Nếu nghe pháp rồi sẽ hay phân biệt; hay phân biệt pháp rồi thì có thể thuyết nghĩa; không có dục tưởng, sân giận, ngu si; đã lìa tam độc, liền thoát khỏi sanh, già, bệnh, chết. Nay Ta nói sơ nghĩa này. Bấy giờ, Tỳ-kheo kia nhận lời Phật dạy, liền từ chỗ ngồi đứng lên lễ chân Thế Tôn rồi lui đi. Tỳ-kheo ấy ở chỗ vắng vẻ, tư duy pháp mà do đó con nhà vọng tộc cạo bỏ râu tóc, xuất gia học đạo, muốn tu Phạm hạnh vô thượng, sanh tử đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc làm đã xong, lại không thọ thân nữa, như thực mà biết. Bấy giờ, Tỳ-kheo kia thành A-la-hán. Bấy giờ, Tỳ-kheo kia nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 9. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tại thành La-duyệt5 Vườn Trúc Ca-lan-đà cùng với đại chúng Tỳ-kheo năm trăm người. Bấy giờ, Anan, Đa-kỳ-xà đến giờ đắp y, ôm bát vào thành khất thực. Khi ấy, Đa-kỳ-xà trong một ngõ thấy một cô gái hết sức đoan chánh, đặc biệt ở đời; thấy rồi lòng dạ rối bời, không như bình thường. Khi ấy, Đa-kỳ-xà dùng kệ nói với A-nan:

Bị lửa dục thiêu đốt, Tâm ý rất hừng hừng, Mong thuyết diệt nghĩa này, Có được nhiều lợi ích A-nan lại dùng kệ đáp: Biết dục, pháp điên đảo, Tâm ý rất hừng hừng, Nên trừ niệm tưởng tượng, Ý dục liền tự thôi. Đa-kỳ-xà lại dùng kệ nói: Tâm là gốc của hình, Mắt là nguồn của hầu, Nằm ngủ thấy nâng đỡ, Hình như cỏ rối úa. Tôn giả A-nan tức thời tiến lên, lấy tay mặt xoa đầu Đa-kỳ-xà nói kệ: Niệm Phật không tham dục, Độ dục của Nan-đà, Thấy trời, hiện địa ngục, Ngừa ý, lìa năm đường. Đa-kỳ-xà nghe Tôn giả A-nan nói xong, liền nói: Thôi, thôi, A-nan! Hai vị cùng khất thực xong trở về chỗ Thế Tôn. Khi đó, cô gái từ xa thấy Đa-kỳ-xà liên cười. Đa-kỳ-xà thây cô gái cười, liên sanh ý nghĩ này: "Nay cô thân hình do xương lập với da bọc cũng như hình vẽ trong đó chứa đầy bất tịnh, dối gạt người đời, khiến phát loạn tưởng." Bấy giờ, Tôn giả Đa-kỳ-xà quán cô gái ấy từ đầu đến chân: "Trong thân thể này có gì đáng tham, ba mươi sáu vật thảy đều bất tịnh. Nay các vật này từ đâu sanh?,, Tôn giả Đa-kỳ-xà lại nghĩ: “Nay ta quán thân hình cô ta chẳng bằng tự quán trong thân mình. Dục này từ đâu sanh? Từ đất sanh chăng? Từ nước, lửa, gió sanh chăng? Nêu từ đát sanh, đát cứng cỏi không thê tan hoại; nêu từ nước sanh, nước hết sức mềm nhuyễn không thể gìn giữ; nếu từ lửa sanh, lửa không thể gìn giữ; nếu từ gió sanh, gió không hình tướng, không thể gìn giữ." Tôn giả liền nghĩ: "Dục này chỉ từ tư tưởng sanh." Bấy giờ, Ngài liền nói kệ: Dục, ta biết gốc ngươi, Chỉ do tư tưởng sanh, Ta không tư tưởng ngươi, Thì ngươi không có được. Tôn giả Đa-kỳ-xà nói kệ này rồi càng suy nghĩ về tưởng bất tịnh. Ngay chỗ đó, tâm hữu lậu được giải thoát. A-nan và Đa-kỳ-xà ra khỏi thành La-duyệt, về chỗ Thế Tôn, cúi lạy rồi ngồi một bên. Khi ấy, Tôn giả Đa-kỳ-xà bạch Thế Tôn: -Nay con chóng được lợi lành, đã có điều giác. - K The Ton bao: Nay thầy tự giác thế nào? Đa-kỳ-xà bạch Phật:

- Sắc không bền chắc cũng không kiên cố, chẳng thể thấy, huyễn ngụy chăng chân. Thọ không bên chác cũng không kiên cô? cũng như bọt nước, huyễn ngụy chẳng chân. Tưởng không bền chắc cũng không kiên cố, huyễn ngụy chang chân, cũng như sóng

nắng. Hành cũng không chắc, không kiên cố, cũng như cây chuối không có thực. Thức không chắc cũng không kiên cố, huyễn ngụy chẳng chân. Tôn giả lại bạch Phật: -Ngũ thạnh ấm này không chắc cũng không kiên cố, huyễn ngụy chẳng chân. Tôn giả Đa-kỳ-xà liền nói kệ: Sắc giống như đám bọt, Thọ như là bong bóng, Tưởng tợ như sóng nắng, Hành như là cây chuối, Thức là pháp huyễn hóa. Bậc Tối Thắng thường nói, Suy nghĩ như thế rồi, Quán hết thảy các hành, Tất cả đều không tịch, Không có thật chân chính, Đều do thân này sanh. Đấng Thiện Thệ thường nói, Nên đoạn diệt ba pháp, Thấy sắc hằng bất tịnh, Thân này là như thế, Huyễn ngụy chẳng chân thật. Chúng đều là pháp hại, Ngũ ấm chẳng bền chắc, Đã hiểu chẳng chân thật, Nay mau tiến bước lên. Như thế, bạch Thế Tôn, nay chỗ hiểu của con chính là vậy. The Ton bảo: -Lành thay, Đa-kỳ-xà! Khéo hay quán sát góc của năm thạnh âm này. Nay thầy nên biết, phàm là người tu hành nên quán sát gốc của năm ấm này đều chăng kiên cô. Vì sao như thê? Ngay lúc quán sát năm thạnh âm này, Ta ở dưới cây Bô-đê thành Vô thượng Chánh đăng giác, cũng như thây quán hôm nay. Lúc thuyêt pháp này có năm mươi Tỳ-kheo ngay chô ngôi được lậu tận, ý giải. Khi ấy, Tôn giả Đa-kỳ-xà nghe Phật dạy xong, hoan hỷ vâng làm. *** 10. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Tăng-ca-ma, con của trưởng giả, đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy và ngồi một bên5 rồi bạch Phật rằng: Kính mong Thế Tôn cho con nhập đạo. Khi ấy, con trưởng giả liền được nhập đạo ở chỗ vắng vẻ, khắc kỳ tu hành, thành tựu quả pháp mà do đó con nhà vọng tộc cạo bỏ râu tóc, xuất gia học đạo, sanh tử đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc làm đã xong, không tái sanh nữa, như

thật mà biết. Khi ấy, Tăng-ca-ma liền thành A-la-hán. ở chỗ nhàn vắng, ngài liền sanh niệm này: —Như Lai xuất hiện rất là khó gặp. Như Lai đúng thời mới hiện, cũng như hoa ưu-đàm-bát đúng thời mới hiện. Đây cũng như thê, Như Lai xuât hiện ở đời đúng thời mới gặp, tát cả hành diệt cũng lại khó gặp. Xuât yêu cũng khó, ái tận, vô dục, Niết-bàn đây là yếu diệu. Bấy giờ, mẹ vợ Tăng-ca-ma nghe con rể làm đạo nhân, chẳng đam men dục nữa, bỏ lụy nhà, lại làm thương tổn con gái mình như bỏ đống nước bọt. Người mẹ liền đến chỗ con gái, bảo cô rằng: Chồng con thực đã hành đạo chăng? Cô gái đáp: Con cũng không chiu cho hành đạo. Bà mẹ bảo: Nay con nên trang điểm, mặc y phục đẹp, ôm con trai và gái theo đến chỗ Tăng-ca-ma. Bấy giờ, hai mẹ con cùng đến chỗ Tăng-ca-ma. Tôn giả Tăng-ca-ma đang ngôi kiêt-già dưới một góc cây. Hai người đên trước, đứng lặng thinh. Khi ây? bà mẹ và cô gái đứng nhìn Tăng-ca-ma từ đầu đến chân, bà mẹ bảo Tăng-ca- ma rằng: Nay vì sao ông không nói chuyện với con gái ta? Còn hai đứa con này là con của ông. Nay ông làm thật phi lý, không ai chiu được. Nay sự suy nghĩ của ông chẳng phải là hạnh con người. Khi ấy, Tôn giả Tăng-ca-ma liền nói kệ: Ngoài đây không có thiện, Ngoài đây không có diệu, Ngoài đây không có dúng, Niệm lành không đâu hơn. Khi ấy, mẹ vợ bảo Tăng-ca-ma: Nay con gái ta có tội gì? Có gì phi pháp? Cớ sao ông bỏ nó, xuất gia học đạo? Tăng-ca-ma nói kệ: Chỗ dơ hành bất tịnh, Sân giận, ưa vọng ngữ, Tật đố, tâm chẳng chánh, Là điều Như Lai nói. Bà mẹ bảo Tăng-ca-ma: Không riêng con gái ta có việc này mà tất cả nữ nhân đều giống vậy. Nhân dân trong thành Xá-vệ thấy con gái ta thảy đều bấn loạn, muốn giao

thông với nó, như khát thèm uống nước, nhìn không chán, đều khởi đắm trước. Nay sao ông lại bỏ nó mà học đạo, tìm cách hủy báng? Ngày nay nếu ông không dùng con gái ta thì hai đứa con của ông trả cho ông tự liệu.

35. PHẨM TÀ Tư 449

Tăng-ca-ma lại nói kệ: Ta cũng không con cái5 Ruộng vườn và tài sản, Cũng không có nô tỳ, Quyến thuộc và tùy tùng. Độc hành không bạn lữ, Vui ở chỗ vắng nhàn, Thực hành pháp Sa-môn, Cầu chánh đạo của Phật. Người có trai, có gái, Tập hạnh của người ngu, Ta còn không thân ta, Há lại có trai gái? Khi đó, mẹ vợ và hai con nghe nói kệ này rồi, mỗi người tự nghĩ: "H6m nay, như ta quán sát ý này chắc chẳng trở về nhà." Và họ lại quan sát Tôn giả từ đầu đến chân, thở dài rồi đến trước quỳ xuống nói: Nếu thân, miệng, ý có làm gì phi pháp, đều xin tha lỗi cho. Rồi nhiễu ba vòng lui về nhà. Khi ấy, Tôn giả A-nan đến giờ đắp y, ôm bát vào thành Xá-vệ khất thực, từ xa thấy bà mẹ và cô gái, liền hỏi: Vừa rồi có gặp Tăng-ca-ma chăng? Bà mẹ bảo: _ Tuy gặp cũng không gặp. A-nan hỏi: -Có nói chuyện không? Bà mẹ đáp: Tuy có nói năng cũng chẳng vào lòng tôi. Tôn giả A-nan liền nói kệ: Muốn khiến lửa sanh nước, Lại khiến nước sanh lửa, Pháp không, muốn cho có, Không dục, muốn khiến dục. Tôn giả A-nan khất thực xong, trở về rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc, đến chỗ Tăng-ca-ma ngồi một bên, bảo Tăng-ca-ma: Đã biết pháp như chân chưa? Tăng-ca-ma đáp: Tôi đã giác tri pháp như chân. A-nan bảo: - Thầy giác tri pháp như chân thế nào? Tăng-ca-ma đáp: Sắc là vô thường. Nghĩa của vô thường này tức là khổ, khổ tức là vô ngã; vô ngã tức là không. Thọ, tưởng, hành, thức thảy đều vô thường. Nghĩa vô thường này tức là khổ, khổ tức là vô ngã, vô ngã tức là không. Năm thạnh

450 $ KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

ấm này là nghĩa vô thường. Nghĩa vô thường tức là khổ; tôi không, kia có; kia không, tôi có. Khi ấy, Tăng-ca-ma liền nói kệ: Khổ khổ lại sanh nhau, Độ khổ cũng như thế, Tám đạo phẩm Hiền thánh, Cho đến chỗ diệt tận? Không trở lại đời này, Lưu chuyển trong trời, người, Nên dứt nguồn gốc khổ, Ngưng hẳn không di động. Nay tôi thấy vết không, Như chỗ Phật đã nói, Nay đắc A-la-hán, Không còn tái sanh nữa. Khi ấy, Tôn giả A-nan khen rằng: -Lành thay! Khéo hay thấu rõ pháp như chân. A-nan nói kệ: Khéo giữ dấu Phạm hạnh, Cũng hay khéo tu đạo, Đoạn tất cả kiết sử, Là chân đệ tử Phật. Tôn giả A-nan nói kệ xong liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đến chỗ Thế Tôn cúi lạy rồi đứng một bên. Bấy giờ5 A-nan đem nhân duyên này bạch hết cho Thế Ton. Khi ay, The Ton bao các Ty-kheo: A-la-hán luận dục bình đẳng nên nói chính là Tỳ-kheo Tang-ca-ma. Hay hàng phục quyến thuộc ma cũng là Ty-kheo Tang-ca-ma. Vì sao thế? Ty-kheo Tăng-ca-ma bảy phen đến hàng ma, nay mới thành đạo. Từ nay vê sau, cho bảy phen hành đạo. Quá hạn này là phi pháp. The Ton bao các Ty-kheo: —Trong hàng Thanh văn của Ta, Ty-kheo hay hàng phục ma, nay mới thành đạo, chính là Ty-kheo Tang-ca-ma. Bấy giờ, các Ty-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.